

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH HƯNG
TỈNH LONG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày: 30-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH HƯNG, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Lạc

Ông Dương Thanh Minh

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Trọng Tâm - Công chức Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên toà:** Ông Ngô Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn N**; Sinh năm 1985 tại Tân Hưng, Long An; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Long An; Nơi ở hiện nay: 758/43 Đại lộ B, phường H, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Cha: Lê Văn B (đã chết); Mẹ: Trần Thị L; Vợ: Trần Thị Thu H; Có 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Không có vấn đề gì cần ghi nhận; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/10/2022 đến ngày 11/02/2023. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp G, xã K, huyện V, tỉnh Long An. (Có đơn xin vắng mặt)

2. Ông Phạm Quốc B, sinh năm 1979. Địa chỉ: Khu phố R, thị trấn T, huyện H, tỉnh Long An. (Có mặt)

3. Ông Phan Ngọc T, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

4. Bà Trần Thị T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp C, xã K, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

5. Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp C, xã K, huyện V, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/6/2022, Lê Văn N, sinh năm 1985 sử dụng điện thoại di động Oppo A74 gọi điện cho T (ở Nam Vang, vương quốc Campuchia) bằng ứng dụng Messenger Facebook, đặt mua 170 sọt (loại 14kg/sọt) trái cây loại Bòn bon, giá tiền 28.000 đồng/kg và 140 thùng (loại 20kg/thùng) trái cây loại Măng cụt, giá tiền 25.000 đồng/kg, Thi đồng ý, hẹn trưa ngày 11/6/2022 sẽ giao tại kho phế liệu Q (của ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1954, ngụ ấp C, xã K, huyện V). Chiều cùng ngày N điện thoại cho Phạm Quốc B, sinh năm 1979, thuê 02 xe tải để chở trái cây từ kho phế liệu Quốc T đến chợ đầu mối T, tiền thuê 2.200.000 đồng/xe. Sáng ngày 11/6/2022, B thuê tài xế Phan Ngọc T, sinh năm 1997, điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-118.17 (xe này B thuê của anh Phạm Thanh X), Bảo trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số 62C-104.45 đi đến kho phế liệu Q. Khoảng 10 giờ cùng ngày, có 02 xe ô tô của người dân Campuchia chở trái cây đến chốt gác biên phòng kênh H (thuộc trạm Biên phòng kênh 28) N có nhờ Trần Thị T, sinh năm 1981, là người làm môi giới mua bán trái cây xin chốt biên phòng cho qua để nhận Sầu Riêng, T không biết trên xe có chở Măng Cụt, Bòn Bon nên điện thoại cho thiếu tá Lê Văn T, đang trực gác xin cho 02 xe ô tô này vào Việt Nam. Khi qua chốt 02 xe ô tô chạy đến kho phế liệu Q và chuyển toàn bộ trái cây lên 02 xe ô tô của B, T. B, T điều khiển 02 xe ô tô di chuyển về hướng thị trấn V, khi đến khu phố R và khu phố B thì bị bắt giữ. Trái cây bị tạm giữ trên 02 xe ô tô gồm: 2.800 kg Măng cụt, 2.716 Bòn bon, tất cả đều không có hóa đơn, chứng từ hợp pháp chứng minh nguồn gốc xuất xứ.

Tại Kết luận định giá số 73/KL-HĐĐG ngày 13/6/2022 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Hưng kết luận: “trái cây Măng Cụt còn tươi thời điểm định giá ngày 11/6/2022 có giá 30.000 đồng/kg; trái cây Bòn Bon còn tươi thời điểm định giá ngày 11/6/2022 có giá 30.000 đồng/kg”. Như vậy, số trái cây Măng Cụt, Bòn Bon thu giữ có tổng giá trị là 165.480.000 đồng.

Ngày 11/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 14/10/2022 khởi tố bị can đối với Lê Văn N về tội “Buôn lậu” theo khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSVH ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng truy tố Lê Văn N về tội “Buôn lậu” theo khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Văn N phạm tội “Buôn lậu”.

Áp dụng khoản 1 Điều 188; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Văn N từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách 80.235.000 đồng; 01 điện thoại di động Oppo A74 màu xanh, đã qua sử dụng, không gắn sim.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hội đồng xét xử xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc được lập vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 11/6/2022, biên bản kiểm tra, xác định hàng hóa bị tạm giữ được lập vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 11/6/2022, Bản Kết luận định giá số 73/KL-HĐĐG ngày 13/6/2022 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Vĩnh Hưng, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/6/2022, Lê Văn N mua 2.800 kg Măng Cụt, 2.716 kg Bòn Bon, có giá trị 165.480.000 đồng của người dân Campuchia không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. N thuê Phạm Quốc B điều khiển xe ô tô biển số 62C-104.45, Phan Ngọc T điều khiển xe ô tô biển số 50H-118.17 chở số trái cây trên đi thành phố H bán. Lúc 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi 02 xe ô tô chạy đến khu phố R và khu phố B, thị trấn V, thì bị Công an phát hiện, bắt giữ.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi buôn bán hàng hóa qua biên giới không tuân thủ các thủ tục theo luật định là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hàng hóa là trái cây có giá trị 165.480.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Buôn lậu” theo quy định tại khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Buôn lậu” quy định tại khoản 1 Điều 188 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, làm xáo trộn và gây nguy hại đến nền kinh tế trong nước, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường và ổn định kinh tế quốc gia, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét các tình tiết

giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Xét, tính chất của vụ án ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo hiện đang ở độ tuổi lao động tạo ra thu nhập ổn định và có tài sản nên áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và có tính chất phòng ngừa chung cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi buôn lậu hàng hóa là trái cây trong đó Bòn bon còn tươi 2.716kg, Mãng cầu còn tươi 2.800kg. Do xác định hàng hóa là trái cây thuộc loại mau hư hỏng nên ngày 13/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng đã có quyết định xử lý vật chứng là bán đấu giá. Do trái cây có dấu hiệu bị thâm vổ, giảm độ tươi của trái cây, mất trọng lượng nên bán được số tiền 80.235.000 đồng. Nên số tiền 80.235.000 đồng bị tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động Oppo A74 màu xanh là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi buôn lậu nên bị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với Phạm Quốc B, Phan Ngọc T là người chở trái cây cho N từ ấp C, xã K đến chợ đầu mối T, thành phố H để bán. Tuy nhiên, B, T là người chở thuê, địa điểm hai người này nhận hàng nằm trong nội địa Việt Nam, không biết N buôn lậu trái cây. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng không truy cứu trách nhiệm hình sự B, T đồng phạm về tội buôn lậu nên Tòa án không xem xét.

[8] Đối với Nguyễn Xuân M là chủ kho phế liệu Q, địa điểm N nhận trái cây, kho của ông M nằm trong nội địa Việt Nam, địa điểm này thường được dùng làm nơi giao, nhận hàng hóa giữa Việt Nam - Campuchia. Ông M không biết N buôn lậu trái cây, không truy cứu trách nhiệm hình sự nên Tòa án không xem xét.

[9] Đối với ông Lê Văn T, cán bộ Trạm Biên phòng kênh 28 là người trực gác và cho 02 xe ô tô của người Campuchia qua giao trái cây cho N, ngày 17/11/2022, Cơ quan điều tra đã gửi Công văn chuyển thông tin cán bộ, chiến sĩ vi phạm đến Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Long An để xác minh làm rõ xử lý theo thẩm quyền nên Tòa án không xem xét.

[10] Đối với Trần Thị T điện thoại xin Lê Văn T cho 02 xe ô tô của người Campuchia qua trạm vào Việt Nam nhưng không phải 02 xe giao trái cây cho N nên Tòa án không xem xét

[11] Đối với người đàn ông tên T bán trái cây cho bị can và những người bốc vác trái cây lên xe tải là người Campuchia không có tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Buôn lậu”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 188, các Điều 35, 50 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 80.235.000 đồng (Tám mươi triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi ngày 15/3/2023 và 01 (Một) điện thoại di động Oppo A74 màu xanh, đã qua sử dụng, không gắn sim.

Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Công an huyện Vĩnh Hưng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The

